

## Lý thuyết môn Ngữ văn 9 bài: **Ánh trăng**

### 1/ Tìm hiểu chung

#### a/ Tác giả

- Nguyễn Duy sinh năm 1948, tên khai sinh là Nguyễn Duy Nhuệ.
- Quê Quán: thành phố Thanh Hóa.
- Cuộc đời
  - + Năm 1966, ông gia nhập quân đội, vào binh chủng Thông tin, tham gia chiến đấu ở nhiều chiến trường.
  - + Sau năm 1975, ông chuyển về làm báo Văn nghệ giải phóng. Từ năm 1977, Nguyễn Duy là đại diện thường trú báo Văn nghệ tại Thành phố Hồ Chí Minh.
  - + Nguyễn Duy thuộc thế hệ các nhà thơ quân đội trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc và trở thành một trong những gương mặt tiêu biểu.
  - + Thơ ông gần gũi với văn hóa dân gian, nhưng sâu sắc mà rất đổi tài hoa, đi sâu vào cái nghĩa, cái tình muôn đời của con người Việt Nam.
  - + Năm 2007, ông được tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.
- Tác phẩm tiêu biểu: Cát trắng (1973), Mẹ và em ( 1987), Đường xa (1990), Về (1994)...

#### b/ Tác phẩm

- Nguyễn Duy viết bài thơ “*Ánh trăng*” vào năm 1978, tại thành phố Hồ Chí Minh.
- In trong tập thơ “*Ánh trăng*” của Nguyễn Duy – tập thơ đạt giải A của Hội nhà Văn Việt Nam năm 1984.

#### c/ Bố cục

Bài thơ được chia làm 3 phần

- Phần 1: Hai khổ đầu: Vầng trăng trong quá khứ.

- Phần 2: Hai khổ tiếp: Vàng trắng trong hiện tại.

- Phần 3: Hai khổ cuối: Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vàng trắng.

## 2/ Đọc hiểu văn bản

### a/ Vàng trắng trong quá khứ

- Hồi nhỏ sống:

+ Với đồng.

+ Với sông.

+ Với bể.

→ Điệp từ “với” tô đậm thêm sự gắn bó chan hòa của con người với thiên nhiên, với những tươi đẹp của tuổi thơ.

- “*Hồi chiến tranh ở rừng*”: những năm tháng gian khổ, ác liệt thời chiến tranh, “*vàng trắng thành tri kỉ*”.

- Nghệ thuật nhân hóa: trắng là người bạn thân thiết, tri âm tri kỉ, là đồng chí cùng chia sẻ những vui buồn trong chiến trận với người lính – nhà thơ.

- “*Trần trụi với thiên nhiên, hồn nhiên như cây cỏ*” → Vàng trắng trong quá khứ rất đẹp.

→ Phép liên tưởng đầy tính nghệ thuật “*trần trụi với thiên nhiên*”, so sánh độc đáo “*hồn nhiên như cây cỏ*” → Cho ta thấy rõ hơn vẻ đẹp bình dị, mộc mạc, trong sáng, rất đời vô tư, hồn nhiên của vàng trắng. Đó cũng chính là hình ảnh con người lúc bấy giờ: vô tư, hồn nhiên, trong sáng.

- “*Không...quên...vàng trắng tình nghĩa*” → Thể hiện tình cảm thắm thiết với vàng trắng.

⇒ Vàng trắng đã gắn bó thân thiết với con người từ lúc nhỏ đến lúc trưởng thành, cả trong hạnh phúc và gian lao. Trắng là vẻ đẹp của đất nước bình dị, hiền hậu, của thiên nhiên vĩnh hằng, tươi mát, thơ mộng. Vàng trắng không những trở thành người bạn tri kỉ, mà đã trở thành “*vàng trắng tình nghĩa*” biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình.

### b/ Vàng trắng trong hiện tại

- Hoàn cảnh sống: Đất nước hòa bình.

- Hoàn cảnh sống thay đổi: xa rời cuộc sống giản dị của quá khứ, con người được sống sung túc trong “*ánh điện cửa gương*” - cuộc sống đầy đủ, tiện nghi, khép kín trong những căn phòng hiện đại, xa rời thiên nhiên.

“*Vàng trắng đi qua ngõ – như người dừng qua đường*”

- Vàng trắng bây giờ đối với người lính năm xưa giờ chỉ là dĩ vãng, dĩ vãng nhạt nhòa của quãng thời gian xa xôi nào đó.

- Biện pháp nhân hóa, so sánh → “*Vàng trắng tình nghĩa*” trở thành “*người dừng qua đường*”. Vàng trắng vẫn “*đi qua ngõ*”, vẫn tròn đầy, vẫn thủy chung tình nghĩa, nhưng con người đã quên trắng, hờ hững, lạnh nhạt, dừng dừng đến vô tình. Vàng trắng giờ đây bỗng trở thành người xa lạ, chẳng còn ai nhớ, chẳng còn ai hay biết.

→ Rõ ràng, khi thay đổi hoàn cảnh, con người có thể dễ dàng quên đi quá khứ, có thể thay đổi về tình cảm. Nói chuyện quên nhớ ấy, nhà thơ đã phản ánh một sự thực trong xã hội thời hiện đại.

- Con người gặp lại vàng trắng trong một tình huống bất ngờ.

+ Tình huống: mất điện, phòng tối om.

+ “*Vội bật tung*”: vội vàng, khẩn trương → bắt gặp vàng trắng

⇒ Đây là khổ thơ quan trọng trong cấu tứ toàn bài. Chính cái khoảnh khắc bất ngờ ấy đã tạo nên bước ngoặt trong mạch cảm xúc của nhà thơ. Sự xuất hiện bất ngờ của vàng trắng khiến nhà thơ ngỡ ngàng, bối rối, gọi cho nhà thơ bao kỉ niệm nghĩa tình.

### c/ Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vàng trắng

- Từ “*mặt*” được dùng với nghĩa gốc và nghĩa chuyển – mặt trăng, mặt người – trăng và người cùng đối diện đàm tâm.

- Với tư thế “*ngửa mặt lên nhìn mặt*” người đọc cảm nhận sự lặng im, thành kính và trong phút chốc cảm xúc dâng trào khi gặp lại vàng trắng: “*có cái gì rung rung*”. Rung rung của những niềm thương nỗi nhớ, của những lãng quên lạnh nhạt với người bạn cố tri; của một lương tri đang thức tỉnh sau những ngày đắm chìm trong cõi u mê mộng mị; rung rung của nỗi ân hận ăn năn về thái độ của chính mình trong suốt thời gian qua. Một

chút áy náy, một chút tiếc nuối, một chút xót xa đau lòng, tất cả đã làm nên cái “*rung rung*”, cái thồn thức trong sâu thẳm trái tim người lính.

- Và trong phút giây nhân vật trữ tình nhìn thẳng vào trăng- biểu tượng đẹp đẽ của một thời xa vắng, nhìn thẳng vào tâm hồn của mình, bao kỉ niệm chợt ùa về chiếm trọn tâm tư. Kỉ ức về quãng đời ấu thơ trong sáng, về lúc chiến tranh máu lửa, về cái ngày xưa hồn hậu hiện lên rõ dần theo dòng cảm nhận trào dâng, “*như là đồng là bể, như là sông là rừng*”. Đồng, bể, sông, rừng, những hình ảnh gắn bó nơi khoảng trời kỉ niệm.

→ Cấu trúc song hành của hai câu thơ, nhịp điệu dồn dập cùng biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ và liệt kê như muốn khắc họa rõ hơn kỉ ức về thời gian gắn bó chan hòa với thiên nhiên, với vầng trăng lớn lao sâu nặng, nghĩa tình, tri kỉ. Chính thứ ánh sáng dung dị đôn hậu đó của trăng đã chiếu tỏ nhiều kỉ niệm thân thương, đánh thức bao tâm tình vốn tưởng chừng ngủ quên trong góc tối tâm hồn người lính. Chất thơ mộc mạc chân thành như vầng trăng hiền hòa, ngôn ngữ hàm súc, giàu tính biểu cảm như “*có cái gì rung rung*”, đoạn thơ đã đánh động tình cảm nơi người đọc.

- Hình ảnh “*trăng cứ tròn vành vạnh*” là tượng trưng cho quá khứ nghĩa tình, thủy chung, đầy đặn, bao dung, nhân hậu.

- Hình ảnh “*ánh trăng im phăng phắc*” mang ý nghĩa nghiêm khắc nhắc nhở, là sự trách móc trong lặng im. Chính cái im phăng phắc của vầng trăng đã đánh thức con người, làm xáo động tâm hồn người lính năm xưa. Con người “*giật mình*” trước ánh trăng là sự bừng tỉnh của nhân cách, là sự trở về với lương tâm trong sạch, tốt đẹp. Đó là lời ân hận, ăn năn day dứt, làm đẹp con người.

### \* Tổng kết

**Nội dung:** Với giọng điệu tâm tình tự nhiên, hình ảnh giàu tính biểu cảm, Ánh trăng của Nguyễn Duy như một lời tự nhắc nhở về những năm tháng gian lao đã qua của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu. Bài thơ có ý nghĩa gợi nhắc, củng cố ở người đọc thái độ sống “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ.

### Nghệ thuật

- Sử dụng nhiều hình ảnh liên tưởng, nhiều sáng tạo, tưởng tượng phong phú, độc đáo.
- Âm hưởng khỏe khắn, hào hùng, lạc quan.

- Kết hợp giữa tự sự và trữ tình, tự sự làm cho trữ tình trở nên tự nhiên mà cũng rất sâu nặng.

### 3/ Bài tập minh họa

**Đề bài:** Phân tích Ánh trăng của Nguyễn Duy.

#### 1/ Mở bài

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Duy.
- Hoàn cảnh sáng tác bài thơ Ánh trăng: Kết thúc chiến tranh, bước vào cuộc sống hòa bình với bao tiện nghi hiện đại, không phải ai cũng còn nhớ thời gian lao mà tình nghĩa.

#### 2/ Thân bài

- Nêu cảm xúc bao trùm: Bài thơ là một lần “giật mình” của Nguyễn Duy trước cái điều vô tình dễ có ấy.
- Xưa, vầng trăng là tri kỉ:
  - + Vầng trăng của thiên nhiên đi suốt tuổi thơ và đời lính: Ánh trăng gắn với đồng, sông, biển, rừng.
  - + Vầng trăng tình nghĩa với những con người đáng quý: hồn nhiên như cây cỏ, không bao giờ quên.
- + Nhịp thơ: trôi chảy, bình thường.
- Nay, vầng trăng là người dưng qua đường.
  - + Nhắc lại hồi ấy không chỉ để tự hào mà để nói một thực tế hiện nay ngỡ không bao giờ quên.
  - + Vì: quen chỉ còn biết ánh điện, cửa gương hiện đại.
  - + Xót xa tự nhận: vầng trăng như người dưng...
- Trăng nhắc nhở con người vô tình ấy:
  - + Giọng thơ đột ngột cất cao, ngỡ ngàng.

- + Bước ngoặt của tình huống: thành lĩnh, vội bật tung, đột ngột vàng trắng tròn.
  - + Trăng làm thức dậy kỉ niệm tri kỉ: mặt nhìn mặt (lặng nhìn và suy ngẫm), rung rung: có nhớ (đồng, rừng), có cả ân hận.
  - Trăng vẫn tình nghĩa, nên người phải giật mình:
  - + Trăng cứ trước sau không đổi tròn vành vạnh "*tình nghĩa vẹn toàn, trong sáng*", bất chấp sự vô tình, lãng quên của người "*kẻ chi người vô tình*".
  - + Nhưng chính vì tình nghĩa, trăng nghiêm trang (im phăng phắc) mà nhắc nhở.
  - + Hai câu Ngửa mặt... rung rung, giọng chậm rãi, chuyển sang giọng thơ thiết tha (bốn câu tiếp), rồi trầm lặng: đủ cho ta giật mình (cái giật mình rất đáng kính trọng).
  - Vàng trắng có ý nghĩa biểu tượng rất phong phú và sâu sắc: thiên nhiên hồn nhiên, tình nghĩa vẹn tròn, bất diệt; còn là biểu tượng của quá khứ hi sinh, cội nguồn cao đẹp.
  - Giọng thơ tâm tình nhịp nhàng, nhịp thơ khi trôi chảy nhẹ nhàng, khi thiết tha đậm thắm, khi nghiêm trang trầm lặng, phù hợp với cảm xúc.
  - Biểu tượng vàng trắng giàu ý nghĩa cảm xúc và suy tư.
- ⇒ Qua Ánh trăng nhà thơ nói về đạo lí "*Uống nước nhớ nguồn*" mà không cao giọng, trái lại như một lời chân thành và do đó đầy sức ám ảnh.

### 3/ Kết bài

- Ánh trăng là đề tài quen thuộc của thi ca, là cảm hứng sáng tác vô tận cho các nhà thơ.
- Bài thơ "Ánh trăng" giản dị như một niềm ân hận trong tâm sự sâu kín ấy của nhà thơ.
- Ánh trăng thật sự đã như một tấm gương soi để thấy gương mặt thật của mình, để tìm lại cái đẹp tinh khôi mà chúng ta tưởng đã ngủ ngon trong quên lãng.

Mời bạn đọc tham khảo thêm nhiều tài liệu ôn tập Ngữ văn lớp 9 khác như:

Lý thuyết Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/ly-thuyet-ngu-van-9>

Tác giả - tác phẩm Ngữ văn 9: <https://vndoc.com/tac-gia-tac-pham-ngu-van-9>



Thư viện Đề thi - Trắc nghiệm - Tài liệu học tập miễn phí



vndoc